CK.0000078122

ỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

TRẦN VÂN HẠC

LỄ THÔI SƯỞI LỬA CỦA SẢN PHỤ NGƯỜI THÁI ĐEN MƯỜNG LÒ, YÊN BÁI

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

TRẦN VÂN HẠC

LỄ THÔI SƯỞI LỬA CỦA SẢN PHỤ NGƯỜI THÁI ĐEN MƯỜNG LÒ, YÊN BÁI

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thỉnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điển (Trần Quang Điển) *Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô *Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thủy *Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình *Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính *Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam *Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội *Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường *Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên *Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích *Ủy viên*

Giám đốc
Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án "Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam", với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điển
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

LỄ THÔI SƯỞI LỬA CỦA SẢN PHỤ NGƯỜI THÁI ĐEN MƯỜNG LÒ, YÊN BÁI

Người Thái Tây Bắc có tục các sản phụ đều sưởi lửa trong thời gian ở cữ. Lửa trong quan niệm của người Thái giúp các sản phụ và trẻ sơ sinh thêm mạnh khỏe, tránh được sự quấy nhiễu của ma quỷ, đồng thời lửa còn giúp các sản phụ tránh được một số bệnh sau khi sinh nở.

Khi gia đình có người mới sinh, chủ nhà treo "ta leo" để tránh ma tà, đồng thời là thông điệp cho tất cả mọi người. "Ta leo" gồm một tấm phên đan hình mắt cáo, trên đó gài lá cúc tần - "co nát" và một mẩu củi cháy dở. Những ngày này không cấm người ngoài họ tộc lên nhà, nhưng những người dữ vía thường giữ ý không lên. Còn lại khách trước khi lên đều ý tứ nói: "Nha chắp nha pét nớ, e nọi ơi!" - có nghĩa là: Đừng giống như chú, như bác nhé, bé

yêu ơi! Người nhà cháu bé mới sinh lịch lãm trả lời: "Nha chắp nha pét đi đò" - nghĩa là: Được giống như chú như bác càng tốt, càng hay! Nếu sinh con trai sản phụ sưởi lửa bảy ngày, sinh con gái sưởi lửa chín ngày, ứng với bảy vía và chín vía. Khi đến ngày ra lửa, người mẹ phải tắm bằng nước lá thơm, gội đầu, thay váy áo mới. Chủ nhà mời bà mo đến cúng. Trong đời sống tâm linh của người Thái Tây Bắc, bà mo "một nhính" có vai trò rất quan trọng, được mời trong các lễ cúng cầu xin con cho các đôi vợ chồng hiếm muộn con - "xên so lụk", cúng vía trâu - "tám khuôn quái", thôi sưởi lửa - "nhá phay"...

Bởi người Thái Tây Bắc quan niệm trên trời có một bà mụ gọi là "Me bẩu" chuyên dùng một khuôn để đúc người, cũng chính vì vậy trên đầu chỗ nằm của sản phụ bao giờ cũng có một chiếc bát cổ gọi là "thuổi bẩu" trong đựng tóc rối, tượng trưng cho nhau của người mẹ. Ông nội hoặc đàn ông trong nhà đan một chiếc giỏ tre nhỏ gọi là "tạy ho" để đánh dấu sự ra đời của đứa trẻ. Tạy ho của con trai làm thêm cái nỏ bé, quạt..., tạy ho của con gái có hai cánh và cái bật bông... Sau khi cúng, "tạy ho" của con trai được treo ở gian thờ, của con gái treo ở gian dành riêng cho phụ nữ. Khi người con gái đi về nhà chồng sẽ đem theo. Đến khi qua đời tạy ho sẽ đem hỏa thiêu cùng thi thể..